TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – H phúc**
Số: **91**/2020/QĐST-HNGĐ	*Thành phố B, ngày 24 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 606/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1975.

Địa chỉ: B600/4/16 (số cũ B36), tổ 11, KP1, phường Trảng Dài, TP. B, tỉnh Đ.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Vy Thị N, sinh năm 1993.

Địa chỉ: 502, đường Đồng Khởi, KP3, phường Tân Hiệp, thành phố B, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Ông Đặng Hùng M, sinh năm 1971.

Địa chỉ: 11/54A, Khu phố 2, phường Tân Mai, TP. B, tỉnh Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đặng Hùng M phải thanh toán cho bà Nguyễn Ngọc D số tiền gốc là 1.250.000.000đ (Một tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng) và không yêu cầu tính lãi suất. Số tiền này hai bên thống nhất sẽ trả trong vòng hai tháng kể từ ngày 16/11/2020.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải

thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí Dân sự sơ thẩm – hòa giải thành: Án phí hòa giải thành là 24.750.000đ. Mỗi bên phải chịu ½ mức án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành, cụ thể bà D phải chịu 12.357.000đ, ông M phải chịu 12.357.000đ. Trước đó bà D đã nộp số tiền 24.750.000đ tạm ứng án phí theo biên lai số 006790 ngày 29/9/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B. Nay số tiền án phí phải chịu được cấn trừ vào số tuền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả cho bà D số tiền 12.357.000đ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. BH;
- UBND phường (xã) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đồng Thị Hồng